

Số: 54/2019/QĐ-UBND

An Giang, ngày 01 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành đơn giá đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký cấp, đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đồng loạt trên địa bàn tỉnh An Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BTNMT ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 380/TTr-STNMT ngày 25 tháng 9 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quyết định này ban hành đơn giá đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký cấp, đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đồng loạt, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh An Giang, bao gồm:

1. Phần I. Đơn giá đo đạc lưới địa chính, lập, chỉnh lý bản đồ địa chính.
2. Phần II. Đơn giá đăng ký, cấp giấy chứng nhận đồng loạt đối với hộ gia đình, cá nhân ở xã, thị trấn.

(Đơn giá chi tiết được quy định tại các Phụ lục được ban hành kèm theo Quyết định này).

## **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng, nguyên tắc áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Trên địa bàn tỉnh An Giang
2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức có liên quan khi thực hiện các Phương án, Dự án sử dụng ngân sách nhà nước để tiến hành đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký cấp, đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đồng loạt và lập hồ sơ địa chính.
3. Nguyên tắc áp dụng:
  - a) Đối với đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; Doanh nghiệp không sử dụng vốn nhà nước thì được áp dụng đơn giá ở Phụ lục 01 (bao gồm chi phí khấu hao thiết bị).
  - b) Đối với đơn vị sự nghiệp công Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thì áp dụng đơn giá ở Phụ lục 02 (không bao gồm chi phí khấu hao thiết bị).

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện đơn giá; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.
2. Khi có thay đổi về mức lương tối thiểu, công lao động, giá vật tư, giá thiết bị giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Tài chính đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2019.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Website An Giang;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Phòng KTN, KTTH, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Anh Thư**